



MAYA SCHOOL

TRƯỜNG TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ MAYA

Maya.edu.vn | Facebook.com/Maya.School

TUYỂN SINH: Admissions@mayaschool.edu.vn | 0971.69.8228 / 0971.58.8228

VĂN PHÒNG: Office@mayaschool.edu.vn | 0961.77.8228

MATHEMATICS

Exercise No 7 : Ôn tập cuối năm

Teacher : Nguyễn Thị Hậu

Bài 1. Phân số $\frac{5}{8}$ được viết dưới dạng thập phân là:

Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau: 3 phút 15 giây =phút.

Bài 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau: $3\text{m}^3 45\text{dm}^3 = \text{.....m}^3$.

Bài 4. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau: $3,05\text{m}^3 = \text{.....lít}$.

Bài 5. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau: $4\text{dm}^2 2\text{cm}^2 = \text{..... m}^2$.

Bài 6. Tìm x, biết: $37,891 - x = 23,5 \times 0,1$.

x =

Bài 7. Tìm x, biết: $x : 2,51 = 83,98 - 5,28$.

x =

Bài 8. Diện tích hình tròn có đường kính 2cm là:

(cm²).

Bài 9. Một hình thang có trung bình cộng hai đáy là 5cm và chiều cao là 3,2cm thì diện tích hình thang đó là:

(cm²).

Bài 10. Một ô tô đi với vận tốc 45km/giờ và mất 1 giờ 45 phút. Quãng đường đó dài bao nhiêu ki-lô-mét?

(km).

Bài 11. Tìm một số biết 20% của nó là 16. Số đó là:

Bài 12. Kết quả của phép tính $56,72 + 76,17$ là:

Bài 13. Kết quả của phép tính $312,5 : 25$ là:

Bài 14. Quãng đường từ Hà Nội đến Hải Dương dài 85 km. Lúc 6 giờ, một người đi xe máy từ Hà Nội về Hải Dương với vận tốc 30km/giờ. Đi được 1 giờ 30 phút người đó nghỉ uống nước mất 15 phút, sau đó đi tiếp quãng đường còn lại với vận tốc 40km/giờ. Hỏi người đó đến Hải Dương lúc mấy giờ?

giờ phút.

Bài 15. Biết diện tích xung quanh của hình lập phương là 64cm². Tính thể tích của hình lập phương đó.

(cm³).

Bài 16. Tính nhanh: $2,031 \times 3,68 + 2,03 \times 8,32 - 2,031 \times 2$.

Bài 17. Điền số thích hợp vào chỗ chấm sau:

$$\text{Red Flower} + \text{Red Flower} + \text{Red Flower} = 60$$

$$\text{Red Flower} + \text{Purple Flower} + \text{Purple Flower} = 30$$

$$\text{Purple Flower} - \text{Yellow Flower} = 3$$

$$\text{Red Flower} = \dots\dots\dots \text{Purple Flower} = \dots\dots\dots \text{Yellow Flower} = \dots\dots\dots$$

Bài 18. Tính thể tích của hình hộp chữ nhật biết chiều dài là 2,5cm, chiều rộng là 2,1cm, chiều cao là 23mm.

(cm³).

Bài 19. Một hình hộp chữ nhật có chiều rộng là 2,3cm, chiều dài gấp hai lần chiều rộng. Thể tích của nó 26,45cm³. Tính chiều cao của hình hộp chữ nhật đó.

(cm).

Bài 20. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài là 4,5dm, chiều rộng bằng $\frac{2}{3}$ chiều dài, chiều cao là 1dm. Tính diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật đó.

(dm²).

Bài 21. Một hình tam giác có chiều dài cạnh đáy là 3,45cm, chiều cao tương ứng dài hơn cạnh đáy 1,15cm. Tính diện tích tam giác đó.

(cm²).

Bài 22. Một hình lập phương có độ dài một cạnh là số chẵn lớn nhất có một chữ số. Tính diện tích toàn phần của hình lập phương đó.

(cm²).

Bài 23. Trên quãng đường AB dài 116,4km, lúc 7 giờ hai xe xuất phát cùng một lúc và đi ngược chiều nhau. Xe ô tô đi từ A với vận tốc 55km/giờ, xe máy đi từ B với vận tốc 42km/giờ. Hỏi chỗ hai xe gặp nhau cách B bao nhiêu ki-lô-mét?

(km).

Bài 24. Tính $1 \text{ giờ } 45 \text{ phút} + 105 \text{ phút} + 1,75 \text{ giờ} \times 8$.

(giờ).

Bài 25. Một thuyền máy đi ngược dòng từ A đến B. Vận tốc của thuyền máy khi nước yên lặng là 22km/ giờ và vận tốc dòng nước là 2,5km/ giờ. Sau 1 giờ 30 phút thuyền máy đến B. Tính độ dài quãng đường AB,

(km).